TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2024/HS-ST
Ngày 07-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Dung

Bà Bùi Thị Nhàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hoàng Ngọc Khanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Ông Lê Long Bảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm là Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 131/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Duy C sinh ngày 20/10/1980, tại: Hải Phòng. Nơi ĐKTT và nơi ở hiện nay: Thôn C, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Duy C và bà Nguyễn Thị D; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 47/2015/HSST ngày 28/09/2015 của Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; bị tạm giữ từ ngày 08/4/2024 đến ngày 12/4/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/4/2024, tổ công tác Công an huyện An Dương làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực ngã tư Cơ Điện thuộc xã An Đồng,

huyện An Dương, Hải Phòng phát hiện, bắt quả tang Phạm Duy C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt giữ, C đã nuốt 02 túi nilon vào trong người. Tổ công tác đã đưa C đến Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp để tiến hành nội soi lấy dị vật tại phần thực quản trong người C, thu giữ 02 túi nilon màu trắng kích thước 1,5x1,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Công an huyện An Dương đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Công an huyện An Dương tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Duy C không phát hiện và thu giữ đồ vật liên quan đến ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 431 ngày 10/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma tuý, có khối lượng: 0,45 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Duy C khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/4/2024, C đi xe ôm của ông Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1969, trú tại tổ 7, thị trấn An Dương, huyện An Dương đến khu vực đường Lán Bè, quận Lê Chân. Tại đây, C bảo ông Đ đứng ngoài chờ rồi đi vào trong ngõ gặp và mua của một người đàn ông không rõ lai lịch 600.000 đồng ma túy đá, được 02 gói nilon màu trắng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua xong, C cất 02 gói ma túy vào trong người rồi tiếp tục đi xe ôm về nhà. Khi đi đến khu vực ngã tư Cơ Điện thuộc xã An Đồng, huyện An Dương thì bị Công an huyện An Dương kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Do hoảng sợ C đã cho 02 gói ma túy vào trong miệng và nuốt. Sau đó, lực lượng Công an đã đưa C đến Bệnh viện Việt Tiệp để tiến hành nội soi gắp 02 gói ma túy tại phần thực quản trong người C ra qua đường miệng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án: Số ma túy hoàn lại sau giám định chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương quản lý.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày thống nhất về hành vi như trên; đồng ý với nội dung Kết luận giám định không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Cáo trạng số 148/2024/CT-VKS ngày 17/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố Phạm Duy C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt Phạm Duy C từ 21 đến 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, của người được giao thẩm quyền tiến hành tố tụng đối với vụ án trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Hành vi ngày 08/4/2024 Phạm Duy C đã tàng trữ trái phép 0,45 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng là phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Các chứng cứ xác định không có tội được loại trừ. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với hành vi đã thực hiện.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của Phạm Duy C đã vi phạm pháp luật về phòng chống ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, đạo Đ, lối sống, văn hóa và sức khỏe của bản thân. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, năm 2015 đã bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản tuy đã được xóa án tích nhưng chứng tỏ nhân thân xấu ; do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt: Với phân tích trên, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, xử phạt bị cáo mức án trên mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Do bị cáo không có công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về vật chứng gồm: Số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. Trong vụ án này, ông Nguyễn Xuân Đ không biết C đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp pháp luật. Người đàn ông bán ma túy cho C, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Duy C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Phạm Duy C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 08/4/2024.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định (chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Phạm Duy C phải chịu 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện An Dương;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an h. An Dương;
- Cơ quan THAHSCA huyện An Dương;
- Trại tạm giam công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV 06 và PC 10 công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Dũng